

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 11/2023/HS-PT

Ngày: 23/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Công

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Bà Ninh Thị Kiều Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hán Thị Hồng Đào— Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại Phòng xét xử số 2, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử P thẩm công khai vụ án hình sự P thẩm thụ lý số: 36/2022/-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo **Nguyễn Hữu P** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 15 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hữu P, sinh năm 1958, tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Số 253/2A đường T, khu phố 2, phường S, thành phố R, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Hưu trí, trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn T4 (đã chết) và bà Lê Thị B (đã chết); Vợ: Phan Thị V – sinh năm 1962, có 02 người con, lớn nhất 32 tuổi, nhỏ nhất 28 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không có. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong năm 2012 và 2014, bị cáo Nguyễn Hữu P lợi dụng chức vụ, quyền hạn là Kế toán trưởng, đã cố ý lập hồ sơ quyết toán khống, quyết toán vượt mức thực chi kinh phí 02 lớp học SEGAP (chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học do Bộ Giáo dục và đào tạo lập) tổ chức tại Trường Cao đẳng sư

phạm Ninh Thuận nay là Phân hiệu Trường Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh để lấy số tiền này chi cho các hoạt động của nhà trường gây thiệt hại cho Nhà nước 363.141.000 đồng. Cụ thể:

+ Về nội dung chi mua nước uống cho học viên, mua văn phòng phẩm, phô tô tài liệu: bị cáo P đã nhờ Cơ sở kinh doanh Diệu Anh xuất hoá đơn ghi mặt hàng mua nước uống và ghi số tiền thanh toán cao hơn thực tế. Sau đó P yêu cầu các học viên lớp học (Dương Thị Ái L- lớp phó học tập năm 2012, Thọ Thị B1 - lớp phó học tập năm 2014), Đỗ Thị Kim Tr - Kế toán, Nguyễn Trọng T1 - Lái xe Trường Cao đẳng sư phạm lập bảng đề nghị thanh toán và ký các giấy nhận tiền để hợp thức thanh toán tổng số tiền là 183.819.000 đồng, nhưng P chỉ thực chi số tiền 64.093.000 đồng. Số tiền P quyết toán vượt thực tế là $183.819.000 \text{ đồng} - 64.093.000 \text{ đồng} = 119.726.000 \text{ đồng}$ (lớp thứ nhất là 79.280.000 đồng, lớp thứ hai là 40.446.000 đồng).

+ Về nội dung chi thuê xe chuyên chở học viên: Thực tế P không thuê xe chuyên chở học viên nhưng P đã lập hợp đồng khống và nhờ Cơ sở dịch vụ du lịch Bình Dung ký hợp đồng và xuất hóa đơn không ghi mặt hàng thuê xe vận chuyển tổng số tiền thanh toán ghi trên 02 tờ hóa đơn là 84.800.000 đồng. Sau đó P lập uỷ nhiệm chi để chuyển tiền từ tài khoản của Trường Cao đẳng sư phạm sang tài khoản Cơ sở Dịch vụ du lịch Bình Dung thanh toán số tiền đã ký kết. Sau đó Cơ sở dịch vụ du lịch Bình Dung rút tiền ra và giao lại cho P. P nhận tiền và chi cho học viên 13.800.000 đồng để hỗ trợ tiền xăng xe. Số tiền P quyết toán vượt thực tế là $84.800.000 \text{ đồng} - 13.800.000 \text{ đồng} = 71.000.000 \text{ đồng}$ (lớp 1 là 14.400.000 đồng; lớp 2 là 56.600.000 đồng).

+ Về nội dung thuê máy chiếu: Quá trình tổ chức lớp học không thuê máy chiếu nhưng P đã lập hợp đồng khống và nhờ Trung tâm dịch vụ kỹ thuật tin học Công Thành ký hợp đồng và xuất hóa đơn không ghi mặt hàng cho thuê máy chiếu với tổng giá trị thanh toán ghi trên 02 tờ hóa đơn là 114.500.000 đồng. Sau đó P lập uỷ nhiệm chi để chuyển tiền từ tài khoản của Trường Cao đẳng sư phạm sang tài khoản của Trung tâm dịch vụ kỹ thuật tin học Công Thành thanh toán số tiền đã ký kết. Trung tâm dịch vụ kỹ thuật tin học dịch vụ kỹ thuật tin học Công Thành rút tiền và giao lại cho P số tiền 114.500.000 đồng (lớp thứ nhất là 66.500.000 đồng, lớp thứ hai là 48.000.000 đồng).

+ Về nội dung thuê công phục vụ và bảo vệ lớp học: Trong quá trình tổ chức lớp học đều không thuê công phục vụ và bảo vệ lớp học nhưng P vẫn lập hợp đồng, danh sách nhận tiền, sau đó nhờ người khác ký tên khống để đưa vào hồ sơ quyết toán tổng số tiền 84.900.000 đồng. P chỉ quản lý, phục vụ lớp học cho ông Nguyễn Văn T2, Đoàn Hữu H1 là 26.985.000 đồng. Số tiền P quyết toán vượt thực chi là $84.900.000 \text{ đồng} - 26.985.000 \text{ đồng} = 57.915.000 \text{ đồng}$

(lớp 1 là 30.915.000 đồng; lớp 2 là 27.000.000 đồng).

Sau khi có số tiền 363.141.000 đồng, P dùng số tiền này chi trả các khoản tiền đã chi cho các hoạt động khác của Trường Cao đẳng sư phạm có xác nhận của nhà trường và đối chiếu với các cá nhân có liên quan, gồm các khoản chi sau:

- + Chi cho hoạt động của trường (14 chứng từ) = 162.193.800 đồng.
- + Chi trả tiếp khách cho trường (17 chứng từ) = 66.549.954 đồng.
- + Chi trả các khoản mua quà cho trường = 74.000.000 đồng.
- + Chi 40 năm thành lập trường 40.895.000 đồng.
- + Chi mua hóa đơn để quyết toán = 19.930.000 đồng (Cơ sở Dịch vụ du lịch Bình Dung số tiền 8.480.000 đồng, Trung tâm dịch vụ kỹ thuật tin học Công Thành số tiền 11.450.000 đồng).

Số tiền P thực chi cho các hoạt động nhà trường là 363.567.854 đồng nhiều hơn số tiền 363.141.000 đồng mà P rút từ 02 lớp học, chênh lệch là 363.567.854 đồng - 363.141.000 đồng = 426.854 đồng. Số tiền chênh lệch bị cáo không yêu cầu nhận lại.

Ngày 15/11/2021, Nguyễn Hữu P làm đơn giải trình để trình bày đã chi tiền mua nước, văn phòng phẩm phục vụ lớp học nhiều hơn số tiền mà cơ quan điều tra chấp nhận, ngoài ra bà Trần Thị Ngọc O - chủ cơ sở Diệu Anh có nhận của bị cáo 70.000.000 đồng nên đề nghị xin đối chất với bà O về khoản chi nêu trên. Đồng thời đề nghị đối chất với bà Huỳnh Thị Mỹ P1 là Giám đốc Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật Tin học Công Thành về việc thuê thiết bị máy chiếu giảng dạy để làm rõ khoản chi này. Cơ quan điều tra không chấp nhận đối chất do bà O, bà P đã có lời khai trong quá trình điều tra và hiện nay cả bà O bà P1 đều không có mặt tại nơi đăng ký thường trú, không biết địa chỉ hiện nay ở đâu.

Đối với Lê Anh T3, Nguyên Hiệu trưởng Trường cao đẳng sư phạm Ninh Thuận nay là Phó giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh tại Ninh Thuận cũng có phần trách nhiệm trong vụ án này. Tuy nhiên, trong quá trình tiến hành điều tra, truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 29 Bộ luật hình sự để ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Lê Anh T3.

Ngày 05/10/2020, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận giám định nội dung: Các tài liệu do Nguyễn Hữu P cung cấp có tài liệu nào đủ điều kiện thanh toán theo nguyên tắc tài chính? Nếu đủ điều kiện thì đã thanh quyết toán chưa, thời gian quyết toán và quyết toán từ nguồn kinh phí nào của Trường Cao đẳng Sư phạm tỉnh Ninh Thuận? Những tài liệu không đủ điều kiện thanh quyết toán có tài liệu nào xác lập không để chiếm đoạt tiền?

Tại bản Kết luận số 3908/KL-STC, ngày 31/12/2020 của Hội đồng giám định T4 pháp về kế toán - Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận kết luận: Các chứng từ chưa thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước. Kiểm tra các chứng từ có nội dung tương tự nội dung chứng từ Trung cầu giám định (chi tiếp khách), không phát hiện trùng số hóa đơn. Các nội dung chi đa số chưa đủ điều kiện thanh toán, tuy nhiên một số chứng từ nội dung chỉ có xác nhận của lãnh đạo Trường và các chứng từ còn lại khác đều thể hiện nội dung chi phục vụ nhu cầu chung của Trường.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 15 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 221; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và 54 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu P phạm tội “Vi phạm quy định về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu P 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

* *Phản kháng cáo:*

- Ngày 22/3/2022, bị cáo Nguyễn Hữu P kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa P thẩm: Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, được Hội đồng xét xử chấp nhận, đơn giữ nguyên đơn và nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận (VKSND) phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

+ Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu P là đúng chủ thể và đều đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Căn cứ các tài liệu có trong vụ án, xét số tiền đầu ra bị cáo có chi cho hoạt động của Trường với 4 nội dung chi tổng cộng 363.567.854đ, số tiền đầu vào bị cáo quyết toán vượt khổng, gây thiệt hại 363.141.000đ, chênh lệch 426.854đ. Qua lời khai của các nhân chứng, người liên quan, bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng”. Bị cáo có nhân thân tốt, gia đình có công cách mạng, bản thân được tặng thưởng Danh hiệu của ngành Giáo dục, có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không tư lợi trong vụ án mà vì lợi ích chung của Trường. Hiện bị cáo đang

bị bệnh nặng, thực tế không còn khả năng nguy hiểm cho xã hội. Đề nghị sửa án sơ thẩm, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, giữ nguyên mức án, chuyển hình phạt án treo cho bị cáo cũng đủ răn đe.

* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu P đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự P thẩm.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. bị cáo Nguyễn Hữu P thừa nhận: Nội dung án sơ thẩm là đúng, trong thời gian từ năm 2012 đến 2014 với chức vụ là Kế toán trưởng, P đã lập hồ sơ khống quyết toán vượt mức thực chi kinh phí 2 lớp học SEGAP tổ chức tại trường Cao đẳng sư phạm Ninh thuận để lấy tiền chi cho hoạt động trường gây thiệt hại 363.141.000đ gồm các khoản: Chi mua nước uống cho học viên, mua văn phòng phẩm, phô tô tài liệu nhờ các Dịch vụ xuất hóa đơn, nhờ người khác lập bảng đề nghị thanh toán...gây thiệt hại 119.726.000đ. Chi thuê xe chở học viên: tuy không thuê xe nhưng P lập khống hợp đồng nhờ Dịch vụ xác nhận, gây thiệt hại 71.000.000đồng. P không thuê máy chiếu nhưng lập khống Hợp đồng nhờ Trung tâm tin học xác nhận, xuất hóa đơn, thiệt hại 114.500.000đ. Quá trình tổ chức lớp học, P không thuê công phục vụ, bảo vệ nhưng vẫn lập khống số tiền 84.900.000đ, sau khi chi 26.985.000đ, P quyết toán vượt chi 57.951.000đ. Khi có số tiền 363.141.000đ P dùng trả cho các hoạt động Trường, có xác nhận nhà trường. Số tiền P thực chi cho Nhà Trường là 363.567.854đ, nhiều hơn số tiền P rút từ việc lập khống các khoản chi trên, chênh lệch 426.854đ.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hữu P về tội “Vi phạm quy định về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 221 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Án sơ thẩm nhận định: Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 14 Luật Kế toán năm 2003 và khoản 5 Điều 72 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002, như vậy đã xâm phạm đến hoạt động quản lý Ngân sách Nhà nước, gây ảnh hưởng uy tín cơ quan Nhà nước mà còn gây mất trật tự địa phương.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu P về hình phạt thấy rằng: Án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện giao nộp một phần tiền khắc phục, mẹ bị cáo được Nhà nước tặng Huân chương

kháng chiến Hạng nhất, bản thân bị cáo được ngành tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Giáo dục, đã áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt cho bị cáo.

Giai đoạn P thẩm: Xét hiện bị cáo P đã lớn tuổi, mang nhiều bệnh hiện đang điều trị không thể tham dự phiên tòa qua những lần triệu tập, thể hiện qua hồ sơ Bệnh án của Bệnh viện; bị cáo có nhân thân tốt, số tiền trong vụ án này, bị cáo không tư lợi, vì lợi ích chung của Nhà Trường, Hội đồng xét xử thấy hiện cũng không còn nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết 02/NQ-HĐTP Tòa án nhân dân tối cao, không cần cách ly bị cáo cũng đủ cho bị cáo tự cải tạo, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt chuyển hình phạt án treo cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

[4] Về nội dung kháng cáo liên quan ông Lê Anh T3, nguyên Hiệu trưởng Trường Cao đẳng sư phạm Ninh thuận, nay là Phó Giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Nông Lâm Tp.HCM tại Ninh thuận: Xét thấy, khi còn là Hiệu Trưởng Trường Cao đẳng sư phạm Ninh thuận, chủ tài khoản, ông T3 đã thiếu trách nhiệm trong việc ký chi tiền, dẫn đến chi sai nguyên tắc Kết toán số tiền 363.567.854đ. Việc cơ quan Điều tra, viện kiểm sát huyện H căn cứ điểm a khoản 2 Điều 29 BLHS để đánh giá hành vi ông T3 không còn nguy hiểm cho xã hội, không xét đến.

[5] Về án phí P thẩm: Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo P không phải chịu án phí hình sự P thẩm

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu P. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 15 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Thuận:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 221; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu P phạm tội “Vi phạm quy định về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu P 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án P thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu P cho Ủy ban nhân dân phường S, Tp.R, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú tiếp tục giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

2. Về án phí P thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu P không phải chịu hình sự P thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án P thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 23 tháng 3 năm 2023)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện H;
- T1ND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở T4 pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Minh Công